

Số: /BGDDT-GDPT
V/v chuẩn bị các điều kiện cho
trường PTNT hoạt động từ năm học
2026-2027

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố
(danh sách kèm theo)

Để các trường phổ thông nội trú (PTNT) đi vào hoạt động từ năm học 2026-2027 theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ GDĐT đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có biên giới đất liền tiếp tục đẩy mạnh triển khai một số nội dung sau:

1. Hoàn thành việc đầu tư xây dựng 100 trường phổ thông nội trú, mua sắm, cung cấp trang thiết bị trước ngày 30/8/2026

Triển khai nghiêm túc, quyết liệt Công điện số 42/CĐ-TTg ngày 23/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền.

Khẩn trương, tập trung chỉ đạo quyết liệt, ưu tiên tối đa mọi nguồn lực để phục vụ thi công, bảo đảm hoàn thành việc đầu tư xây dựng 100 trường phổ thông nội trú (giai đoạn 1) trước ngày 30/8/2026. Tổ chức kiểm tra, theo dõi sát sao, đánh giá, cập nhật tiến độ thi công để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn. Đồng thời, mua sắm, cung cấp trang thiết bị dạy học, thiết bị phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh, bảo đảm cơ sở vật chất cho các trường đi vào hoạt động ổn định ngay từ năm học 2026-2027. Các địa phương chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.

Đối với các trường khởi công năm 2026 (giai đoạn 2), chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện việc chọn vị trí xây dựng trường phù hợp, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và các thủ tục chuẩn bị đầu tư, lựa chọn thiết kế các hạng mục công trình bảo đảm thiết thực, hiệu quả sử dụng, vận hành đúng các quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, hoàn thành đầu tư xây dựng các trường giai đoạn 2 trước ngày 30/8/2027.

2. Quy hoạch, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục phổ thông khi xây dựng các trường phổ thông nội trú

Chỉ đạo rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phổ thông tại các xã biên giới đảm bảo đúng định hướng của Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới, phù hợp với điều kiện dân cư, địa hình, giao thông và nhu cầu học tập của học sinh, bảo đảm tạo thuận lợi cho học sinh.

Việc xác định quy mô trường PTNT thực hiện theo Thông tư số 12/2026/TT-BGDĐT ngày 04/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú. Trường hợp quy mô lớn hơn 30 lớp (trên 1000 học sinh) cần đánh giá các điều kiện thực tế, bảo đảm chất lượng quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh nội trú, không để học sinh phải đi học quá xa nhà, nhất là học sinh còn nhỏ tuổi (lớp 1, lớp 2).

Đối với những cơ sở giáo dục sau sắp xếp có quy mô nhỏ (do phần lớn học sinh đã vào học trường PTNT) thì tiếp tục sắp xếp hợp lý, huy động các nguồn lực để nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất bảo đảm các điều kiện học tập cho học sinh xã biên giới.

3. Tuyển sinh, sắp xếp học sinh vào học tại trường phổ thông nội trú và bố trí, điều động cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Chỉ đạo Sở GDĐT rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng của các trường phổ thông nội trú được xây mới, điều chỉnh quy mô, chỉ tiêu tuyển sinh các trường đang hiện hữu, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã biên giới xây dựng kế hoạch tuyển sinh đối với các trường phổ thông nội trú và kế hoạch tuyển sinh các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh để khai thác hiệu quả cơ sở vật chất đã được Nhà nước đầu tư, đáp ứng nhu cầu ở nội trú, bán trú buổi trưa của học sinh các xã biên giới. Đồng thời đảm bảo quyền học tập liên tục, ổn định cho các học sinh khác chưa được sắp xếp vào các trường phổ thông nội trú.

Việc tuyển sinh các lớp đầu cấp vào trường PTNT thực hiện theo Thông tư số 12/2026/TT-BGDĐT ngày 04/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú. Việc sắp xếp học sinh vào học tại trường PTNT (bao gồm tất cả các lớp) do địa phương quyết định, phù hợp với thực tế và bảo đảm đúng đối tượng học sinh quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú. Sở GDĐT hướng dẫn việc xét và phê duyệt danh sách học sinh nội trú trong số các học sinh được sắp xếp chuyển về trường PTNT theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 4 Điều 8 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú.

Đối với quy định “Thành phần Hội đồng tuyển sinh trường PTNT có đại diện một số cơ quan liên quan do cấp có thẩm quyền thành lập quyết định” tại Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú, nên có thành phần thuộc các cơ quan có chức năng theo dõi về cư trú, đối tượng chính sách để tham gia hỗ trợ rà soát hồ sơ, đảm bảo tuyển sinh đúng đối tượng và thứ tự ưu tiên. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra không để trục lợi chính sách, đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác tuyển sinh.

Căn cứ các quy định về vị trí việc làm, định mức số người làm việc, chế độ làm việc, chế độ chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục đối với trường PTNT qui định tại Thông tư số 12/2026/TT-BGDĐT ngày 04/3/2026 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú và Nghị định số 182/2026/NĐ-CP ngày 22/5/2026 quy định chế độ phụ cấp ưu đãi

theo nghề đối với nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và nhân sự hỗ trợ giáo dục công tác trong các cơ sở giáo dục công lập, đề nghị địa phương ưu tiên bố trí, điều động đủ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu chuyên môn, phẩm chất và kinh nghiệm cho các trường PTNT để các trường đi vào hoạt động. Trường phổ thông nội trú là trường chuyên biệt, thực hiện nhiệm vụ quản lý, giáo dục, nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh nội trú, học sinh bán trú buổi trưa, tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù, vì vậy, cần lựa chọn đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có năng lực và kinh nghiệm phù hợp. Trong trường hợp nhân sự tại xã có trường phổ thông nội trú chưa đáp ứng được yêu cầu, Sở GDĐT tham mưu luân chuyển, điều động nhân sự tại các xã khác nhằm bảo đảm việc bố trí nhân sự đáp ứng nhiệm vụ của trường PTNT, nâng cao chất lượng giáo dục và đảm bảo an toàn cho học sinh.

4. Triển khai thực hiện các chính sách cho học sinh và trường phổ thông nội trú theo quy định tại Nghị định số 188/2026/NĐ-CP

Chỉ đạo Sở GDĐT, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến, quán triệt việc thực hiện Nghị định số 188/2026/NĐ-CP ngày 27/5/2026 quy định chính sách cho học sinh trường PTNT và trường PTNT tại các xã biên giới đất liền. Tổng hợp nhu cầu bổ sung kinh phí năm 2026, báo cáo Bộ Tài chính để kịp thời có kinh phí cho trường phổ thông nội trú hoạt động từ năm học 2026-2027 và những năm tiếp theo đúng quy định.

Ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định tại điểm b khoản 4 Điều 9 Nghị định số 188/2026/NĐ-CP. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc xác định đối tượng thụ hưởng chính sách, việc quản lý, sử dụng kinh phí và tổ chức hoạt động của trường PTNT.

Bộ GDĐT trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố chỉ đạo thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Bộ GDĐT, số 35 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội để phối hợp giải quyết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Lê Tiến Châu (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để ph/h);
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

Phạm Ngọc Thuởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ NHẬN CÔNG VĂN**

(Kèm theo Công văn số **3545**/BGDDĐT-GDPT ngày **11** tháng 6 năm 2026
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng
2. Ủy ban nhân dân thành phố Huế
3. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu
4. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh
5. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La
6. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
7. Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai
8. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
9. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
10. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang
11. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh
12. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp
13. Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên
14. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk
15. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai
16. Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai
17. Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa
18. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An
19. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị
20. Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng
21. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
22. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

(Danh sách có 22 đơn vị nhận Công văn) 